

Bản án số: 71/2021/HS-ST.

Ngày: 18 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương.

Bà Đào Thị Minh Nguyệt.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST - HS ngày 06 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 về vụ việc:

- Quách Thị Th, tên gọi khác không, sinh năm 1974 tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn C, xã C, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn H và bà Nguyễn Thị N; Có chồng và có hai con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002; Danh bản số 183 ngày 07/5/2021 của Công an Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2021 đến ngày 23/4/2021 được tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Đỗ Tiến C, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Ch, xã V, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1981; Thôn Đ, xã Đ, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/4/2021 tổ công tác Đội CSĐTTP về trật tự xã hội Công an Thị xã Sơn Tây phát hiện và bắt quả tang hai đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm tại phòng 201 và phòng 402 tại nhà nghỉ khu đô thị Phú Thịnh lô 12 LK7 khu nhà ở Phú Thịnh, phường Ph, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội cụ thể:

Tại phòng 201 gồm: Đỗ Tiến C và Quách Thị Th.

Tại phòng 402 gồm: Đỗ Thị Th với Nguyễn Văn Ch.

Vật chứng thu giữ gồm:

Tại phòng 201: Số tiền 1.650.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu vàng; Số tiền 500.000 đồng thu giữ của C; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su đã bị xé.

Tại phòng 402: Số tiền 1.000.000 đồng của Th; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ máy màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Hua Wei vỏ màu trắng và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Ch; 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã bị xé vỏ.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của Quách Thị Th 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen BKS: 30X8- 4202; thu giữ của Đỗ Thị Th một xe máy nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát: 29U1-041.48, màu sơn đỏ-đen.

Tại cơ quan điều tra Quách Thị Th và các đối tượng khai nhận: Qua bạn bè xã hội Th quen biết với Nguyễn Văn Ch, Th và Ch cho nhau số điện thoại. Ngày 17/4/2021 Nguyễn Văn Ch có nhắn tin qua mạng Zalo đặt vấn đề nhờ Th bố trí gái bán dâm để Ch mua dâm, Th đồng ý và bảo Ch trả tiền công là 1.000.000 đồng, Ch đồng ý và hẹn ngày 18/4/2021 Th bố trí gái bán dâm cho Ch. Sau đó Th nhắn tin qua Zalo cho Đỗ Thị Th bảo Th đi bán dâm, Th đồng ý.

Sáng ngày 18/4/2021 Th gọi điện cho Ch, Ch và Th hẹn gặp ở quán ăn C ở đường La Thành, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Th hẹn Th cùng đến địa chỉ trên. Khi đến nơi Th thấy Th đã ở chỗ hẹn, rồi cả hai cùng đi vào trong quán C Hải, thấy Ch và bạn của Ch là Đỗ Tiến C đang chờ. Cả 04 cùng ăn uống, trong lúc ăn Ch nói với Th “Hôm nay chị bố trí cho em cô này tí đi ngủ chứ gì”, Th bảo: “ừ”, thấy Th nói vậy, Ch đưa cho Th số tiền 1.000.000 đồng tiền công như đã thỏa thuận, Th cầm tiền cất vào túi xách và nói: “chị xin”. Lúc này C cũng đặt vấn đề mua dâm với Th nên Th đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C điều khiển xe máy của Th

chở Th, Ch điều khiển xe máy của Thành chở Thành đi đến nhà nghỉ Đô Thị Phú Thịnh thuộc phường Ph, Sơn Tây, Hà Nội.

Khi vào nhà nghỉ Đô thị Phú Thịnh, Ch và C đi đến quầy lễ tân gặp anh Lãng Ngọc Sơn thuê 02 phòng nghỉ, anh Sơn đưa cho Ch và C 02 chìa khóa phòng 201 và 402. C và Th lên phòng 201, còn Ch và Thành lên phòng 402. Khi vào phòng C trả cho Th 500.000 đồng tiền mua bán dâm, sau đó C và Th quan hệ tình dục với nhau. Tại Phòng 402 Ch trả cho Thành 1.000.000 đồng tiền mua bán dâm sau đó quan hệ tình dục với Thành. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 01/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Quách Thị Th về “Tội môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Thị Th phạm tội Môi giới mại dâm. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 328, điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Quách Thị Th từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/4/2021 đến ngày 23/4/2021.

Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: hai bao cao su đã qua sử dụng, hai vỏ bao cao su đã bị xé; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000đồng (*Hai triệu, năm trăm đồng*), một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu của Th, một điện thoại di động nhãn hiệu Hua Wei thu của Ch và một điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung thu của Thành. Trả lại cho bị cáo Th 150.000đồng vì không liên quan đến vụ án.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Quách Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 18/4/2021 Quách Thị Th đã có hành vi giao dịch, làm trung gian dẫn dắt để cho Nguyễn Thị Thành thực hiện việc bán dâm và cho Nguyễn Văn Ch thực hiện việc mua dâm tại Nhà nghỉ đô thị Phú Thịnh, Lô 12 LK 17 Khu nhà ở Phú Thịnh, Phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội để thu lời bất chính số tiền 1.500.000đồng. Nên đã đủ yếu tố cấu thành Tội môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Quách Thị Th về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi tệ nạn mại dâm đang được Nhà nước nghiêm cấm và hệ lụy của tệ nạn này là nguyên nhân gây lây lan những căn bệnh truyền nhiễm như HIV, AIDS. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục với bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

Đây là vụ án môi giới mại dâm có tính chất đơn giản, bị cáo phạm tội với mục đích chỉ để kiếm tiền nuôi sống bản thân.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không có công ăn việc làm và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Nhân thân tốt, các con của bị cáo còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

[4]. Đối với hành vi mua dâm của Đỗ Tiến C và Nguyễn Văn Ch; hành vi bán dâm của Đỗ Thị Th và Quách Thị Th, Công an thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng.

Đối với chủ hộ kinh doanh Nhà nghỉ đô thị Phú Thịnh ông Lăng Ngọc Sơn, quá trình điều tra thấy, khi có khách đến thuê phòng có biểu hiện nghi ngờ hoạt động mại dâm ông Sơn đã kịp thời trình báo sự việc với cơ quan Công an. Do vậy Công an thị xã không đặt vấn đề xử lý là đúng.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: Hai bao cao su đã qua sử dụng, hai vỏ bao cao su đã bị xé; Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu của Th, một điện thoại di động nhãn hiệu Hua Wei thu của Ch và một điện thoại di động

nhãn hiệu Sam Sung thu của Th đều được sử dụng vào việc giao dịch môi giới mại dâm, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Số tiền 2.500.000đồng là tiền thu lợi bất chính của Th và Thành cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, trả lại cho bị cáo Th 150.000đồng vì là tiền của cá nhân bị cáo không liên quan đến vụ án.

Những tài sản không liên quan đến vụ án là một xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, biển kiểm soát: 30X8-4202 là xe của cá nhân Th; Một xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nouvo LX, biển kiểm soát: 29U1-041.48, là xe của ông Đỗ Văn Chung; Số tiền 500.000 đồng là của Đỗ Tiến C; Số tiền 200.000đồng là của Nguyễn Văn Ch, Cơ quan CSĐT trả đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng qui định.

[6]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 328; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Quách Thị Th **06 (Sáu)** tháng tù về Tội môi giới mại dâm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/4/2021 đến ngày 23/4/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Hai bao cao su đã qua sử dụng; Hai vỏ bao cao su đã bị xé, vỏ màu hồng, trên vỏ có chữ Night HAPPY.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 866977038555993, số Imei 2: 866977038555985, vỏ màu vàng có ốp nhựa màu hồng, bên trong lắp sim; Một điện thoại di động nhãn hiệu Hua Wei, số Imei 1: 869826023721101, số Imei 2: 869826023728320 vỏ màu trắng, bên trong có lắp sim; Một điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, số Imei 1: 356825071373229, số Imei 2: 356850071373227, bên trong có lắp sim.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 2.500.000đồng (*Hai triệu, năm trăm nghìn đồng*); Trả lại cho bị cáo Th 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

(Ch tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2021 và theo Giấy ủy nhiệm Ch lập ngày 07/7/2021 giữa Công an thị xã Sơn Tây và Ch cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Quách Thị Th phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- CA, CCTHADS, VKSND thị xã Sơn Tây;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tú

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA